

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 138/2019/HSST

Ngày: 27/8/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Hùng.

Ông Vũ Xuân Tuất.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **132/2019/TLST-HS** ngày **30/7/2019** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **107/2019/QĐXXST-HS** ngày **07/8/2019** đối với các bị cáo:

1. Bạch Thị Bạch T, sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Thôn N, ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa

Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Bạch Xuân H, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm: 1971. Bị cáo có chồng tên Trần Hoàng T, sinh năm: 1990 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

2. Nguyễn Minh C, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: 52/7, ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa

Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Nguyễn Minh N, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1970. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1991 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 17/10/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 27/4/2019.

Người làm chứng:

1. Anh Đặng Minh N, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Hiện đang giam giữ tại Nhà tạm giữ công an huyện Trảng Bom.

2. Anh Nguyễn Phương D, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: 146, ấp T, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(các bị cáo có mặt; người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 27/4/2019, tại nhà nghỉ “Nguyễn Kim” thuộc ấp Q, xã Q, huyện Trảng Bom do ông Nguyễn Kim Đạo làm chủ, Công an huyện Trảng Bom tiến hành kiểm tra hành chính phòng 104 của nhà nghỉ phát hiện có 02 đối tượng Bạch Thị Bạch T và Nguyễn Minh C, kiểm tra trên bàn có 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, T và C khai là ma túy đá của T và C mua để sử dụng chung.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nylon được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đồng trắng có số sim 0793770783; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen số sim 0937152910; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số tiền 4.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 324/PC09-GĐMT ngày 03/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3976 gam loại Methamphetamine.

Ngày 04/5/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Bạch Thị Bạch T và Nguyễn Minh C để điều tra.

Quá trình điều tra T và C khai nhận: T và C là các đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, T và C thường xuyên sử dụng ma túy chung với nhau. Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 26/4/2019, T gọi điện thoại cho C nhờ C đến tiệm Net ở ấp T, xã B, huyện Trảng Bom gặp một đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch lấy cho T số tiền 5.000.000 đồng để mua ma túy và thuê phòng cùng nhau sử dụng, C đồng ý đi lấy tiền sau đó về đưa cho T. Sau khi lấy được tiền, T sử dụng mạng xã hội Zalo liên hệ với đối tượng tên H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy, H đồng ý giao ma túy cho T ở trước nhà nghỉ. T đem ma túy vào phòng bỏ lên bàn và cùng với C lấy ra sử dụng. Khi cả hai đang sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang như đã nêu ở trên.

Tại cáo trạng số 152/CT-VKS-TB ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Bạch Thị Bạch T và Nguyễn Minh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 324/PC09-GĐMT ngày 03/5/2019; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động hiệu Oppo màu đồng trắng có số sim 0793770783 và Nokia màu đen số sim 0937152910 của T và C sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

Số tiền 4.500.000 đồng của bị cáo T, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị cáo T.

Đối tượng tên H bán ma túy cho T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Kim Đ là chủ nhà nghỉ Nguyễn Kim có hành vi để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý, Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với đối tượng đưa số tiền 5.000.000 đồng cho T và C, T khai do T chơi game Liên quân online trực tuyến cùng nhiều người khác, quá trình chơi thì thu thập được nhiều trang bị vũ khí như kiếm, đao, quần áo giáp, mũ, giày..., sau đó T bán lại vũ khí cho đối tượng chơi game cùng để nâng cấp nhân vật của họ. Khi chơi các đối tượng đều sử dụng nickname ảo nên T không biết nhân thân lai lịch của đối tượng đã mua đồ của T. Do vậy không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo T, bị cáo C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Bị cáo T và bị cáo C không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Người làm chứng được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 27/4/2019 ở tại nhà nghỉ “Nguyễn Kim” ở ấp Q, xã Q, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, khi Bạch Thị Bạch T và Nguyễn Minh C đang tàng trữ trái phép 0,3976 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Trảng Bom phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Bạch Thị Bạch T và Nguyễn Minh C đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm xong ở mức độ giản đơn, bị cáo T là người trực tiếp mua ma túy, thuê nhà nghỉ và rủ C cùng sử dụng nên vai trò của T cao hơn, tuy nhiên có xem xét bị cáo T đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị cáo C đã có tiền sự về cai nghiện bắt buộc để xem xét khi quyết định hình phạt.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo và cũng để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số [324/PC09-GĐMT ngày 03/5/2019](#) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động hiệu Oppo màu đồng trắng có số sim 0793770783 và Nokia màu đen số sim 0937152910 của T và C sử dụng vào việc phạm tội.

[5] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Bạch Thị Bạch T và Nguyễn Minh C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Bạch Thị Bạch T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2019.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 324/PC09-GĐMT ngày 03/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiện không hoạt động (trong đó có 01 điện thoại hiệu Oppo màn hình bị bể kèm theo sim có số seri 8984 050517 131 951 6995 và 01 điện thoại Nokia kèm theo sim điện thoại có số seri 8401 1803 5079 7429 OT).

Vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2019.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm,

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương